TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KS** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HS-ST
Ngày 26 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình

Bà Vi Thị Khiểu

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn T**, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 28/4/1976 tại xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản PLP, xã ĐM, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn H và bà Đào Thị N; có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2020 đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị L; Sinh năm 1973; nơi cư trú: bản PLP, xã ĐM, huyện KS, Nghệ An; Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lương Công H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: bản T, xã TC, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 165/CT-VKS-KS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Chu Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn T đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 17 giờ, ngày 30/9/2020, Chu Văn T điều khiển xe máy đi từ bản PK, xã PĐ, huyện KS ra thị trấn Mường Xén, huyện KS. Khi ra đến nơi, Chu Văn T gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết tên Hùng để hỏi mua ma túy thì người này hẹn Chu Văn T sang khu vực bên kia sông Nậm Mộ sẽ có người đưa ma túy đến. Sau đó, Chu Văn T điều khiển xe máy đến địa điểm đã hẹn thì gặp một thanh niên không quen biết, Chu Văn T đã mua của người này 01 (một) gói ma túy với số tiền 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng). Mua được ma túy, Chu Văn T cất giấu trong người rồi điều khiển xe máy đi về. Khi về đến khu vực bản S, xã TC, huyện KS thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói chất màu trắng (nghi là ma túy) gói bằng một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1000 VNĐ, 01 chiếc điện thoại và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 37K1-164.xx.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 01/10/2020 đã xác định: Chất chất màu trắng thu giữ của Chu Văn T có khối lượng 0,2 gam (Không phẩy hai gam).

Kết luận giám định số 1376/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 05/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An thể hiện: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Chu Văn T gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Chu Văn T mức án từ 10 (Mười) đến 11 (Mười một) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị L trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 37K1-164.xx là xe thuộc quyền sở hữu của bà, việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội bà không biết, nay bà đã được nhận lại xe và không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 18 giờ, ngày 30/9/2020 tại khu vực bản S, xã TC, huyện KS bị cáo Chu Văn T bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 0,2 gam (Không phẩy hai gam) ma túy heroine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là "Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam". Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Chu Văn H tham gia kháng chiến, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, mẹ đẻ của bị cáo là bà Đào Thị N tham gia kháng chiến, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, do đó Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (trong đó có hai tình tiết ở khoản 1 và một tình tiết ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), không có tình tiết tăng nặng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa luôn

thể hiện sự ăn năn, hối hận về hành vi của mình do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Hùng đã bán ma túy và thanh niên đưa ma túy cho Chu Văn T quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đỏ- đen, biển kiểm soát 37K1-164.xx mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội tuy nhiên bà không biết nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Thị L là đúng quy định.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy heroine sau khi trích mẫu gửi giám định có khối lượng còn lại 0,1 gam (Không phẩy một gam), đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BKAV C85 màu đen, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng có giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu để tiêu hủy.

Chiếc xe máy nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đỏ- đen, BKS: 37K1-164.xx mà Chu Văn T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị L (vợ của Chu Văn T) nên ngày 26/10/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị Nguyễn Thị L là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Chu Văn T 10 (Mười) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 30/9/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Chu Văn T, bên trong chứa 0,1 gam (Không phẩy một gam) ma túy heroine;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BKAV C85 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo.

Các vật chứng trên đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 30 phút, ngày 17/11/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc